

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG NHỮNG BIỂU HIỆN SUY THOÁI ĐẠO ĐỨC TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM*

Tóm tắt: Hồ Chí Minh là nhà cách mạng đặc biệt quan tâm tới giáo dục, rèn luyện đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng tư tưởng của Người vào nhận diện, đấu tranh phòng chống và ngăn chặn những biểu hiện, đẩy lùi nguy cơ suy thoái nhằm nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh; đồng thời, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng là nội dung chính mà bài viết muốn truyền tải.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, suy thoái đạo đức trong cán bộ, đảng viên.

1 Nhận diện biểu hiện suy thoái đạo đức trong cán bộ, đảng viên hiện nay

Một là, phai nhạt lý tưởng, giảm sút niềm tin, dao động, hoài nghi mục tiêu và con đường cách mạng. Hồ Chí Minh cho rằng nguồn gốc và biểu hiện của căn bệnh này là do cán bộ, đảng viên còn “chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng kết quả là “mù chính trị”, thậm chí hủ hoá, xa rời cách mạng”¹.

Hai là, biểu hiện lười học tập, lười lao động, lười tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; chọn việc dễ làm, khó bỏ, đùn đẩy công việc và trách nhiệm cho người khác. Vì lười biếng nên kết quả công việc không có chất lượng, không đạt hiệu quả, làm được ít suýt ra nhiều, còn khuyết điểm thì giấu đi không nói đến. Như vậy là “biểu lộ tinh thần kém cỏi,... lại còn tỏ ra khinh thường kỷ luật của đoàn thể làm rối loạn đội ngũ của đoàn thể”².

Ba là, nói, viết và làm trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hiện tượng “nói nhiều làm ít”, “làm không

* Tiến sĩ, Học viện Chính trị khu vực I.

¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 8, tr.280.

² Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.89-90.

đến nơi đến chốn” hoặc “nói mà không làm”, “Nói một đằng, làm một nẻo” xảy ra không ít ở cán bộ, đảng viên trái với lời dạy của Hồ Chí Minh: “Nói phải đi đôi với làm”.

Bốn là, quan liêu, hách dịch; xa dân; cấp trên xa cấp dưới, đoàn thể xa nhân dân. Mặc căn bệnh “quan chủ” này thì chất lượng công việc sẽ kém vì không thành tâm lắng nghe ý kiến phê bình của quần chúng và cấp dưới, không chịu sửa mình với tinh thần cầu thị, nhân dân xa lánh, khinh ghét, không nể trọng.

Năm là, biểu hiện thiếu gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm chính. Một số cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp chưa thực sự nêu cao tinh thần đạo đức cách mạng, không có thái độ kiên quyết, rõ ràng trong chống chủ nghĩa cá nhân, chống thực dụng, cơ hội; không dám chịu trách nhiệm; làm sai hoặc thực hiện không đúng các quy định trong công tác, nể nớp sinh hoạt; chưa chịu sửa chữa về đạo đức, lối sống, chưa khắc phục yếu kém về tác phong, lề lối làm việc, kỷ luật lao động.

Sáu là, bệnh hữu danh vô thực, háo danh, phô trương thành tích, đánh bóng tên tuổi, thích được đề cao, ca ngợi, chạy thành tích, chạy danh hiệu. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Làm việc không thiết thực”, “Làm được ít suýt ra nhiều”, “rỗng tuếch”³, ham chuộng hình thức, xa xỉ, phô trương là nguyên nhân dẫn tới lãng phí. Người kêu gọi “Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích

nâng cao sản xuất”⁴. Hồ Chí Minh cho rằng bệnh hiếu danh làm cho cán bộ “Chỉ ham làm chủ tịch này, uỷ viên nọ, chớ không ham công tác thiết thực”⁵. Bệnh tham lam dẫn tới những việc làm không chính đáng: Làm tiền bằng mọi cách kể cả “bán ngôi thứ”⁶ tức là gây cho dân chúng có óc hiếu danh, dùng của công làm việc tư, dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình. Sinh hoạt xa hoa, tiêu xài bừa bãi.

Bảy là, biểu hiện tự kiêu, tự đại, vô kỷ luật, không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Xa rời tôn chỉ, mục đích, vi phạm các nguyên tắc Đảng; không tôn trọng tập thể; nịnh hót người trên, xem khinh người dưới; thiếu gương mẫu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tệ tham ô, lợi dụng quyền chức, quyền hạn để trục lợi; dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực. Người mắc bệnh này là do luôn đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc, chỉ “tự tư tự lợi”, dựa vào thế của Đảng để theo đuổi mục đích riêng, tư lợi, lối sống tha hoá trái với đạo đức cách mạng. Biểu hiện tùy tiện trong công việc, “Tư túng - Kéo bè, kéo cánh”, thao túng trong công tác cán bộ; sử dụng quyền lực được giao để phục vụ mục đích cá nhân và phe nhóm. Căn bệnh “cận thị”: Không trông xa thấy rộng, những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ; làm việc ở bộ phận nào chỉ

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 13, tr.68.

⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.295.

⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.62.

³ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.297.

biết bệnh vực vun đắp cho bộ phận ấy; chỉ lo tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình, bộ phận đơn vị hay tập thể cộng đồng của mình mà không chú ý tới lợi ích toàn cục. Bệnh này, “có hại đến kế hoạch chung”⁷. Vì bị óc hẹp hòi chi phối nên không biết dùng nhân tài, không biết cách xử trí khôn khéo với các hạng đồng bào; không đoàn kết phối hợp giữa cán bộ cấp trên phái đến với cán bộ địa phương, không bồi đắp cho nhau, công việc không chạy. Bệnh hẹp hòi cũng rất nguy hiểm, bên trong thì ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết, bên ngoài thì phá hoại sự đoàn kết toàn dân. Hồ Chí Minh cho rằng biểu hiện của bệnh là chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, tham danh vọng, tham địa vị, đim người giỏi, hủ hoá... đều do hẹp hòi mà ra. Biểu hiện của hẹp hòi hạng nặng là bệnh tự tôn, tự đại, “không xem ai ra gì, tưởng mình là hơn hết”⁸.

2. Biện pháp đấu tranh phòng, chống suy thoái đạo đức đối với cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1. Những thuận lợi, khó khăn tác động đến việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào phòng, chống suy thoái đạo đức trong cán bộ, đảng viên

Những yếu tố thuận lợi: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhận diện, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái đạo đức luôn nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đại đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân. Vì

chủ trương này đi đúng với xu hướng phát triển, đáp ứng nguyện vọng mong muốn chung của cả xã hội và phù hợp với giá trị văn hoá, đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Hơn 30 năm đổi mới vừa qua, đất nước đạt được nhiều thành tựu nhờ quá trình đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực đã ngày càng khẳng định vị thế, uy tín của mình. Đến nay, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành nền nếp, nhiệm vụ thường xuyên và trọng yếu gắn với chống suy thoái tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống và các căn bệnh khác trong Đảng và Nhà nước.

Những yếu tố khó khăn: Sự tác động mặt trái của cơ chế thị trường, mở cửa, hội nhập quốc tế và tác động của cách mạng công nghệ 4.0 như yếu tố thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất, bất chấp kỷ cương, đạo lý, phai nhạt mục tiêu, lý tưởng đã bộc lộ những biểu hiện suy thoái đạo đức của cán bộ, đảng viên dễ có khả năng lan nhanh gây bức xúc, bất bình trong dư luận của quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến vai trò, uy tín của Đảng, đến việc đoàn kết tập hợp nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Lợi dụng vấn đề này, các thế lực thù địch tăng cường thổi phồng, công kích bằng nhiều cách thức làm cho tình hình thêm phức tạp, rối loạn để chống phá sự lãnh đạo của Đảng.

Yếu tố chủ quan và là nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng trực tiếp, gây khó khăn nhất cho chống suy thoái là “tình trạng suy

⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.87-88.

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.278.

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, sự tồn tại và diễn biến phức tạp của tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí...”⁹ chưa thực sự nêu gương, chưa thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống để làm tròn bốn phạm trù trước Đảng, trước dân. Công tác phòng chống suy thoái đạo đức ở nhiều nơi chưa có chuyển biến rõ rệt; tình trạng tham nhũng, lãng phí chưa được ngăn chặn đẩy lùi; nể nang, né tránh, ngại va chạm diễn ra nhiều nơi; thực hiện tự phê bình và phê bình còn hình thức. Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu, chính sách cán bộ chưa tạo được động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số nơi thiếu kiên quyết, chưa đồng bộ, chưa đạt mục tiêu đề ra. Tinh giản biên chế chưa gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Việc cụ thể hoá và thực hiện nghị quyết còn chậm, kết quả hạn chế¹⁰.

2.2. Biện pháp đấu tranh phòng, chống suy thoái đạo đức đối với cán bộ, đảng viên hiện nay

Một là, cán bộ, đảng viên phải nâng cao nhận thức, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của dân tộc. Xây dựng một nước Việt

Nam độc lập, dân chủ, công bằng, văn minh và giàu mạnh; độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội đồng thời phải chống tư tưởng coi thường và lười học tập lý luận chính trị, nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận. Cán bộ, đảng viên phải thực hành lời dạy của Người: “Lý luận phải đi đôi với thực tiễn”; nâng cao nhận thức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để vận dụng vào thực tiễn. Bình tĩnh, kiên định để đấu tranh với những biểu hiện nao núng, ngả nghiêng, mất phương hướng về tư tưởng, mất khả năng chủ động và kiểm soát, điều chỉnh hành động, rơi vào tình trạng “tả khuynh” hoặc “hữu khuynh” của cán bộ, đảng viên.

Hai là, tăng cường và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thường xuyên giáo dục, rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Giữ vững nguyên tắc đoàn kết, tuân thủ nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng. Cán bộ, đảng viên coi trọng thực hành “nói đi đôi với làm”. Ngăn ngừa hiện tượng nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đấu tranh chống biểu hiện: trong - ngoài hội nghị nói - làm đối lập nhau, báo cáo với cấp trên và nói với cấp dưới khác nhau; khi phát biểu thì ủng hộ, khi thực hiện quyền bầu cử thì không tín nhiệm; dương chức - nghi hưu phát ngôn trái ngược nhau; hô hào chống nhưng bản thân lại suy thoái; cố động tiết kiệm nhưng

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.19.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2020), *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng* (lưu hành nội bộ), Nhà in Sự thật, tr.19-20.

bản thân lãng phí, xa hoa. Chống quan liêu, xa dân, thích nghe thành tích, ngại nghe sự thật. Cán lãnh nghe cấp dưới, tiếp thu ý kiến của nhân dân, tìm hiểu nắm bắt được hoạt động, lối sống của cán bộ dưới quyền, và của nhân dân làm cơ sở để tham mưu, tư vấn phê duyệt chủ trương, chính sách, chương trình cho phù hợp với thực tế.

Nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của bản thân với tổ chức và với xã hội; chống thói vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những sự việc bức xúc trong xã hội, những vấn đề mà dư luận quan tâm, xa rời thực tế, xa rời nhân dân, mắc bệnh hình thức, xử lý công việc đơn thuần bằng công văn giấy tờ, lạm dụng quyền lực. Là người lãnh đạo càng phải hoà mình với quần chúng, thực hành phong cách làm việc khoa học, dân chủ không cậy quyền ý thế, coi thường lợi ích tập thể và nhân dân. Phòng chống, ngăn ngừa biểu hiện trù dập, ức hiếp quần chúng, có thái độ hách dịch, cửa quyền, nhùng nhằng, doạ nạt, vòi vĩnh, gợi ý đưa tiền, quà biếu gây căng thẳng, làm khó dễ cho nhân dân. Ngại tiếp xúc va chạm với dân, lười đi cơ sở để nắm địa bàn phụ trách, không lường trước được những phát sinh, khó khăn vướng mắc ở cơ sở, đùn đẩy trách nhiệm cho người khác hoặc cơ quan, đơn vị khác giải quyết. Thiếu kiểm tra đôn đốc triển khai nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị và cơ sở, không thường xuyên giữ mối liên hệ mật thiết, không nắm được tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời quyền lợi chính đáng của cán bộ, công chức, người lao động tại cơ

quan, địa phương. Tạo môi trường và dư luận ủng hộ phê phán sự vô cảm, thờ ơ, lãnh đạm, bàng quan với thời cuộc, với tình hình đất nước, sự lẩn tránh trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên.

Ba là, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các khoa học, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và nâng cao hiệu quả hoạt động tránh chống chèo, lẩn quyền, vô hiệu hoá lẫn nhau hay bỏ sót nhiệm vụ dẫn đến tham nhũng quyền lực, gây mất đoàn kết, làm suy giảm hiệu quả hoạt động của mỗi tổ chức. Tránh hiện tượng sắp xếp nhân sự dựa trên tình cảm quan hệ thân quen, anh em họ hàng thân thích, không theo quy định, nguyên tắc đúng đắn xem xét năng lực và trình độ phù hợp với công việc được giao dẫn đến bỏ nhiệm vụ, lách quy trình làm cho tổ chức bị rối loạn, hoạt động kém hiệu quả.

Bốn là, đặt lợi ích của quốc gia, quyền lợi của toàn dân lên trên hết, tránh tình trạng “địa phương chủ nghĩa”, chỉ lo cho lợi ích của địa phương mình, không quan tâm tới sự phát triển chung của cả nước; tránh hiện tượng lẩn quyền, trốn tránh, vô trách nhiệm, lạm dụng quyền lực, thiếu dân chủ và nhiều thói hư tật xấu làm ảnh hưởng tới mọi mặt hoạt động của tổ chức, giảm lòng tin của quần chúng. Sự gắn kết chủ nghĩa cơ hội với chủ nghĩa bè phái, cục bộ địa phương hình thành ô dù, cánh hẩu trong Đảng, phân hoá, làm biến chất đảng viên, tê liệt tổ chức đảng về tư tưởng, chính trị, tổ chức.

Năm là, kiên quyết chống tệ tham ô, tham nhũng, lợi dụng quyền chức, quyền hạn để trục lợi, dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực. Những nhiều, tham nhũng gây hậu quả nặng nề trên nhiều mặt, làm thất thoát tiền vốn, tài sản của chung. Lún sâu vào tham nhũng là biểu hiện mức cao nhất của sự suy thoái chính trị, là nguy cơ lớn nhất dẫn đến chệch hướng xã hội chủ nghĩa, cần phải nhanh chóng đấu tranh, ngăn chặn, nghiêm trị. Ngăn ngừa hiện tượng cán bộ, đảng viên lợi dụng chức quyền, sơ hở của pháp luật, sự lỏng lẻo trong lãnh đạo, quản lý để mưu lợi bất chính, tự đánh mất mình, vi phạm tư cách của người đảng viên.

Sáu là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Trước nguy cơ và khó khăn, thách thức đặt ra càng đòi hỏi trách nhiệm nêu gương nhất là những người đứng đầu phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người cộng sản: Tận trung với nước, tận hiếu với dân, luôn đặt lợi ích tập thể, lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên lợi ích bản thân. Nếu trái với nguyên tắc này sẽ trở thành người hủ hoá sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hoá và chuẩn mực đạo đức. Để chủ động phòng chống và ngăn ngừa kịp thời có hiệu quả những căn bệnh trên, mỗi cán bộ, đảng viên trước hết là người đứng đầu các cấp trong bộ máy tổ chức phải tiên phong

gương mẫu, nêu gương thực hiện Quy định 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, XIII, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Phương pháp phòng chống, đấu tranh phải chú trọng yếu tố bên trong, bên ngoài, khách quan, chủ quan; phải khôn khéo, kiên quyết; đồng thời phải kiên định về mục tiêu; bền bỉ, kiên trì trong giáo dục, nêu gương; công tác động viên, khen thưởng, kỷ luật cần đúng lúc; kiểm tra, kiểm soát phải thường xuyên và kịp thời. Có như vậy, mới khắc phục và đẩy lùi được tình trạng yếu kém, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, đảng viên để giữ vững chế độ, bảo vệ Đảng, vì sự phát triển của đất nước trong thời kỳ đổi mới mở cửa hội nhập. ■

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Tổ chức Trung ương (2018), *Ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong cán bộ, công chức, viên chức ở Việt Nam - Thực trạng, quan điểm, định hướng giải pháp*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Tô Lâm (2018), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhận diện và đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.